

Số: 100 /QĐ-MNTQ

Bắc Thuy Anh, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục đồ chơi, học liệu, tài liệu; thiết bị, đồ dùng, dụng cụ sử dụng cho các nhóm lớp - Năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON THUY QUỲNH

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng được qui định trong Điều lệ trường mầm non Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT Ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT qui định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN; Căn cứ vào Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 quy định việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ biên bản họp Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu sử dụng năm học 2024-2025 ngày và /8/2025 của trường MN Thuy Quỳnh

Theo đề nghị của Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu năm học 2025-2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đồ chơi, học liệu, tài liệu sử dụng trong năm học 2025-2026 của trường mầm non

(Có danh mục đồ chơi, học liệu dành cho từng độ tuổi kèm theo)

Điều 2. Cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường có trách nhiệm khai thác, sử dụng hiệu quả đồ chơi, học liệu, tài liệu trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; cung cấp đầy đủ và chính xác thông tin về đồ chơi, học liệu đã được lựa chọn với cha mẹ trẻ;

Triển khai thực hiện quy trình hướng dẫn cha mẹ học sinh mua sắm đồ chơi, học liệu theo quy định tài chính hiện hành; báo cáo quyết định lựa chọn, kế hoạch mua sắm, trang bị đồ chơi, học liệu và sử dụng lên cấp trên theo đúng quy định hành./.

Điều 3. Các bà có tên tại Điều 2 và Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- cha mẹ hs
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Phin

UBND XÃ BẮC THUY ANH

TRƯỜNG MN THUY QUỲNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Công bố danh mục đồ dùng, đồ chơi, học liệu sử dụng trong

trường Mầm non Thụy Quỳnh năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục đồ dùng – đồ chơi – học liệu tối thiểu trong các cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT Ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT qui định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN; Căn cứ vào Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 quy định việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của Trường Mầm non Thụy Quỳnh;

Trường Mầm non Thụy Quỳnh công bố danh mục đồ dùng, đồ chơi, học liệu sử dụng trong năm học 2025 – 2026 như sau:

I. Quy mô các khối lớp

Năm học 2025-2026. Trường mầm non Thụy Quỳnh có 5 khối lớp với tổng 15 nhóm lớp

Trong đó: Khối 12-24 Tháng : 2 nhóm

Khối 25-36 Tháng có : 3 nhóm

Khối 3 tuổi : có 3 lớp

Khối 4 Tuổi : có 4 lớp

Khối 5 tuổi có 3 lớp

7	Búp bê gái	con	4 trẻ/1 con	Trẻ	
8	Bộ đồ chơi nấu ăn	Bộ	10 trẻ/1 bộ	Trẻ	
9	Xe cũi thả hìn	Cái	7 trẻ/1 cái	Trẻ	
10	Xắc xô 2 mặt to	cái	10 trẻ/1 cái	Trẻ	
11	Bóng to	Quả	2 trẻ/1 quả	Trẻ	
12	Gậy thể dục to	Chiếc	10 trẻ/1 chiếc	Trẻ	
13	Các con vật đẩy	con	7 trẻ/1 con	Trẻ	
III	Tài liệu				
1	Bộ kể truyện theo tranh	Bộ	20 trẻ/1 bộ	Trẻ	
2	Bộ tranh nhận biết, tập nói	Bộ	7 trẻ/1 bộ	Trẻ	
IV	Đồ dùng đồ chơi học liệu tài liệu ngoài danh mục quy định				
1	Bìa A4 nhiều màu	Gam	20 trẻ/1gam	Trẻ	
2	Màu nước các màu	hộp	20 trẻ/1 hộp	Trẻ	
3	Hồ nước	lọ	10 trẻ/1 lọ	Trẻ	
4	Giấy thủ công	Túi	10 trẻ/1 túi	Trẻ	
5	Giấy dạ loại 1m x1m (Xanh lá cây,	Tờ	5 trẻ/1 tờ	Trẻ	
6	Bột màu vẽ ngon tay 24 màu	Hộp	5 trẻ/1 hộp	Trẻ	
7	Băng gai	Cuộn	10 trẻ/1 cuộn	Trẻ	
8	Sách truyện các loại	Quyển	2 quyển /1trẻ	Trẻ	
9	Sổ theo dõi sức khỏe	Quyển	1 quyển /1 trẻ	Trẻ	
10	Băng dính trắng	Cuộn	1 quyển /1 trẻ	Trẻ	
11	Băng dính 2 mặt	Cuộn	1 quyển /1 trẻ	Trẻ	
12	Keo nền	Cuộn	1 quyển /1 trẻ	Trẻ	
V	Đồ chơi tự làm của giáo viên và học sinh				
1	Sách truyện giấy, vải	Quyển		Trẻ	

2	Rối tay, rối dệt, rối que	Con		Trẻ	
3	Mô hình nhà đồ chơi	Cái		Trẻ	
4	Đồ dung chơi cóc chơi xây dựng	Bộ		Trẻ	
5	Đồ dung trẻ chơi góc kỹ năng	Bộ		Trẻ	
6	Đồ dung đồ chơi góc học tập	Bộ		Trẻ	
7	Các loại tranh ảnh bằng nguyên vật liệu khác nhau	Bộ		Trẻ	
8	Domino chữ cái và số	Bộ		Trẻ	
9	Các video về bài thơ câu chuyện theo công nghệ AI	Bộ		Trẻ	
10	Các loại cây hoa, lá bằng nguyên vật liệu khác nhau	Bộ		Trẻ	
11	Các loại đồ dung, đồ chơi tự làm khác theo bài dạy và chủ đề trong năm học	Bộ		Trẻ	

**DANH MỤC ĐỒ CHƠI, HỌC LIỆU, TÀI LIỆU SỬ DỤNG
TRẺ 25-36 THÁNG**

TT	Tên đồ chơi, học liệu, tài liệu, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đối tượng sử dụng	Ghi chú
Đồ dùng, đồ chơi học liệu dùng riêng					
1	Đất nặn	Hộp	1 hộp/1 trẻ	Trẻ	
2	Kéo thủ công	Cái	1 cái /1 trẻ	Trẻ	
3	Bút sáp, phấn vẽ	Hộp	1 trẻ/1 hộp	Trẻ	
4	Lô tô các loại quả	Bộ	1 trẻ/1 bộ	Trẻ	
5	Lô tô các con vật	Bộ	1 trẻ/1 bộ	Trẻ	
6	Lô tô các phương tiện giao thông	Bộ	1 trẻ/1 bộ	Trẻ	
7	Lô tô các hoa	Bộ	1 trẻ/1 bộ	Trẻ	

8	Xắc xô nhỏ	Cái	1 trẻ/1 cái	Trẻ	
9	Phách gỗ	Đôi	1 trẻ/1 đôi	Trẻ	
10	Trống cơm	Cái	1 trẻ/1 cái	Trẻ	
11	Xúc xắc	Cái	1 trẻ/1 cái	Trẻ	
12	Phiếu bé ngoan	Tờ	1 trẻ/1 tờ	Trẻ	

II. Đồ dùng, đồ chơi học liệu dùng chung

1	Bóng to	Quả	2 trẻ/1 quả	Trẻ	
2	Bóng nhỏ	Quả	2 trẻ/1 quả	Trẻ	
3	Cột ném bóng	Cái	12 trẻ/1 cột	Trẻ	
4	Gậy thể dục to	Cái	12 trẻ/1 cái	Trẻ	
5	Búa 3 bi	Bộ	12 trẻ/1 bộ	Trẻ	
6	Các con kéo dây có khớp	Con	8 trẻ/1 con	Trẻ	
7	Đồ chơi có bánh xe và dây kéo	Cái	5 trẻ/1 cái	Trẻ	
8	Bộ xâu hạt to	Bộ	2 trẻ/1 bộ	Trẻ	
9	Bộ xâu dây thông minh	Bộ	5 trẻ/1 bộ	Trẻ	
10	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây	Bộ	12 trẻ/1 bộ	Trẻ	
11	Phách gỗ	Đôi	2 trẻ/1 đôi	Trẻ	
12	Khối hình to	Bộ	2 trẻ/1 khối	Trẻ	
13	Tranh Phương tiện giao thông	Bộ	25 trẻ/1 bộ	Trẻ	
14	Tranh động vật nuôi trong gia đình	Bộ	25 trẻ/1 bộ	Trẻ	
15	Tranh về các loại rau củ, quả, hoa	Bộ	25 trẻ/1 bộ	Trẻ	
16	Búp bê trai, gái nhựa (cao thấp)	Bộ	5 trẻ/ 1 bộ	Trẻ	
17	Bộ đồ chơi nấu ăn	Bộ	8 trẻ/1 bộ	Trẻ	
18	Xắc xô to	Cái	12 trẻ/1 cái	Trẻ	
19	Kéo to	Cái	25 trẻ /1 cái	Trẻ	

III .Tài liệu, sách

1	Tranh mẫu dạy tạo hình	Bộ	1 bộ/ 25 hs	Trẻ	
2	Tranh mẫu dạy toán	Bộ	1 bộ/ 25 hs	Trẻ	
3	Vở bé làm quen toán	Cuốn		Trẻ	
4	Vở tạo hình	Cuốn	1 quyển/trẻ	Trẻ	
5	Bộ tranh truyện nhà trẻ	Bộ	12 trẻ/1 bộ	Trẻ	
6	Bộ tranh minh họa thơ nhà trẻ	Bộ	12 trẻ/1 bộ	Trẻ	

IV .Đồ dùng đồ chơi học liệu tài liệu ngoài danh mục quy định

1	Súng bắn keo nền nhỏ	Cái	25trẻ/1 cái	Trẻ	
2	Hộp nhựa đựng đồ chơi có nắp (nhựa Duy Tân, kích thước 30x21x15)	Hộp	5 trẻ/1 hộp	Trẻ	
3	Hộp nhựa đựng đồ chơi có nắp (nhựa Duy Tân, kích thước 38x26x121) 15 lít	Hộp	5 trẻ/1 hộp	Trẻ	
4	Băng dính trắng cuộn to	Cuộn	25 trẻ/1 cuộn	Trẻ	
5	Băng dính 2 mặt cuộn to	Cuộn	12 trẻ/1 cuộn	Trẻ	
6	Băng keo trong suốt 2 mặt loại	Cuộn	25 trẻ/1 cuộn	Trẻ	
7	Băng gai	Cuộn	12 trẻ/1 cuộn	Trẻ	
8	Keo sữa	Lọ	5 trẻ/1 lọ	Trẻ	
9	Que gỗ các loại	Túi	5 cháu/1 túi	Trẻ	
10	Màu nước các màu	Hộp	5cháu /1 hộp	Trẻ	
11	Hồ nước mic	Lọ	3 cháu /1 lọ	Trẻ	
12	Giấy thủ công	Túi	3 cháu /1 túi	Trẻ	
13	Bìa sòng các loại	Tờ	5 cháu /1 tờ	Trẻ	
14	Bìa màu thủ công	Gam	25/cháu /1gam	Trẻ	
15	Giấy A0	Tờ	12 cháu/1 tờ	Trẻ	
16	Bút lông vẽ cỡ to	Túi	12 cháu /1 túi	Trẻ	
17	Bút lông vẽ cỡ nhỏ	Hộp	12 cháu /1 túi	Trẻ	
18	Sách truyện các loại	Quyển	2 quyển /1 trẻ	Trẻ	

19	Giấy dạ các loại	Tờ	5 cháu /1 tờ	Trẻ	
V	Đồ chơi tự làm của giáo viên và học sinh				
1	Sách truyện giấy, vải	Quyển		Trẻ	
2	Rối tay, rối dẹt, rối que	Con		Trẻ	
3	Mô hình nhà đồ chơi	Cái		Trẻ	
4	Đồ dung chơi cóc chơi xây dựng	Bộ		Trẻ	
5	Đồ dung trẻ chơi góc kỹ năng	Bộ		Trẻ	
6	Đồ dung đồ chơi góc học tập	Bộ		Trẻ	
7	Các loại tranh ảnh bằng nguyên vật liệu khác nhau	Bộ		Trẻ	
8	Domino các loại hoa, quả	Bộ		Trẻ	
9	Các video về bài thơ câu chuyện theo công nghệ AI	Bộ		Trẻ	
10	Các loại cây hoa, lá bằng nguyên vật liệu khác nhau			Trẻ	

DANH MỤC ĐỒ CHƠI, HỌC LIỆU, TÀI LIỆU SỬ DỤNG
TRẺ 3-4 Tuổi

TT	Tên đồ chơi, học liệu, tài liệu, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đối tượng sử dụng	Ghi chú
I	Đồ dùng, đồ chơi học liệu dùng riêng				
1	Đất nặn				
	- Đất nặn hộp 6 màu	Hộp	1 hộp /1 trẻ	Trẻ	
	- Đất sét	Gam	1gam/1 trẻ	Trẻ	
	- Đất bột màu	Gam	1 gam/1 trẻ	Trẻ	
	- Cát màu	Gam	2gam/1 trẻ	Trẻ	

	Màu nước ấn tay	Hộp	1 hộp /1 trẻ	Trẻ	
2	Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu	Hộp	1 hộp /1 trẻ	Trẻ	
	Phấn vẽ	Hộp	1/2 hộp/1 trẻ	Trẻ	
	Bút dạ	Hộp	1 hộp /1 trẻ	Trẻ	
	Bút chì màu	Hộp	1 hộp/1 trẻ	Trẻ	
	Bút sáp màu	Hộp	1 hộp/1 trẻ	Trẻ	
3	Giấy thủ công				
	Giấy sơn màu	Túi	1 túi/1 trẻ	Trẻ	
	Giấy sớ các loại màu	Tờ	6 tờ/1 trẻ	Trẻ	
	Giấy dạ các loại màu	Tờ	6 tờ /1 trẻ	Trẻ	
4	Kéo thủ công	Cái	1 trẻ/1 cái	Trẻ	
5	Gậy thể dục nhỏ	Cái	1 cái /1 trẻ	Trẻ	
6	Phiếu bé ngoan	Tờ	1 tờ /1 trẻ		
7	Bảng con	Cái	1 trẻ/1 cái		
II	Đồ dùng, đồ chơi, học liệu dùng chung				
1	Cồng chui	Cái	8 trẻ/1 cái	Trẻ	
2	Bộ xếp hình 25 chi tiết	Bộ	6 trẻ/1 bộ	Trẻ	
3	Bộ chơi dụng cụ sửa chữa gia đình	Bộ	12 trẻ/1 bộ	Trẻ	
4	Phễu nhựa	Cái	8 trẻ/1 cái	Trẻ	
5	Bộ xếp hình các phương tiện giao thông 36 chi tiết	Bộ	8 trẻ/ bộ	Trẻ	
6	Ghép nút lớn	Túi	12 trẻ/1 túi	Trẻ	
7	Mô hình hàm răng	Cái	12 trẻ/1 cái	Trẻ	
8	Cột ném bóng	Cái	12 trẻ/1 cái	Trẻ	
9	Kính lúp	Cái	8 trẻ/1 cái	Trẻ	
10	Nam châm thẳng	Túi	8 trẻ/1 túi	Trẻ	

11	Bìa các màu	Gam	25 trẻ/1 gam	Trẻ	
12	Giấy trắng A0	Tờ	10 trẻ/1 tờ	Trẻ	
13	Kẹp sắt các cỡ	Túi	12 trẻ/1 túi	Trẻ	
14	Dập lỗ	Cái	25 trẻ/1 cái	Trẻ	
15	Súng bắn keo	Cái	25 trẻ/1 cái	Trẻ	
16	Tranh chủ đề bản thân	Bộ	25 trẻ/1 bộ	Trẻ	
17	Tranh các ngành nghề	Bộ	25 trẻ/1 bộ	Trẻ	
18	Tranh trường mầm non	Bộ	25 trẻ/1 bộ	Trẻ	
19	Trống da con	Cái	2 trẻ/1 cái	Trẻ	
III	Tài liệu , sách				
1	Phần mềm tiếng anh	Bộ	25 trẻ/1 bộ	Trẻ	
2	Bộ tranh truyện mẫu giáo 3-4 tuổi	Bộ	12 trẻ/1 bộ	Trẻ	
3	Bộ tranh minh họa thơ mẫu giáo 3-4 tuổi	Bộ	12 trẻ/1 bộ	Trẻ	
4	Tranh hướng dẫn hoạt động tạo hình	Bộ	25 trẻ/1 bộ	Trẻ	
5	Tranh hướng dẫn hoạt động làm quen với toán	Bộ	25 trẻ/1 bộ	Trẻ	
6	Vở toán	Quyển	1 q /1 trẻ	Trẻ	
7	Vở tạo hình	Quyển	1q /1 trẻ	Trẻ	
8	Rèn kỹ năng	Quyển	1 quyển/1 trẻ	Trẻ	
9	Tranh hướng dẫn rèn kỹ năng	Bộ	25 trẻ/1 bộ	Trẻ	
IV	Đồ dùng đồ chơi học liệu tài liệu ngoài danh mục quy định				
1	Rổ đựng vuông	Cái	8 trẻ/1 cái	Trẻ	
2	Rổ nhỏ	Cái	1 cái /1 trẻ	Trẻ	
3	Keo sữa	Lọ	8 trẻ /1 lọ	Trẻ	
4	Sổ theo dõi sức khỏe	Quyển	1trẻ/1 quyển	Trẻ	
5	Sách truyện các loại	Quyển	2 quyển/1 trẻ	Trẻ	

V	Đồ chơi tự làm của giáo viên và học sinh				
1	Sách truyện giấy, vải	Quyển		Trẻ	
2	Rối tay, rối dẹt, rối que	Con		Trẻ	
3	Mô hình nhà đồ chơi	Cái		Trẻ	
4	Đồ dùng chơi cóc chơi xây dựng	Bộ		Trẻ	
5	Đồ dùng trẻ chơi góc kỹ năng	Bộ		Trẻ	
6	Đồ dùng đồ chơi góc học tập	Bộ		Trẻ	
7	Các loại tranh ảnh bằng nguyên vật liệu khác nhau	Bộ		Trẻ	
8	Donimo hình học	Bộ		Trẻ	
9	Các video về bài thơ câu chuyện theo công nghệ AI	Bộ		Trẻ	
10	Các loại cây hoa, lá bang nguyên vật liệu khác nhau	Bộ		Trẻ	
11	Các loại đồ dùng, đồ chơi tự làm khác theo bài dạy và chủ đề trong năm học	Bộ		Trẻ	

**DANH MỤC ĐỒ CHƠI, HỌC LIỆU, TÀI LIỆU SỬ DỤNG
TRẺ 4-5 TUỔI**

TT	Tên đồ chơi, học liệu, tài liệu, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đối tượng sử dụng	Ghi chú
I	Đồ dùng, đồ chơi học liệu dùng riêng				
1	Kéo thủ công	Cái	1 cái/1 trẻ	Trẻ	
2	Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu	Hộp	1 hộp/ 1trẻ	Trẻ	
3	Phấn vẽ	Hộp	1/2 hộp/1 trẻ	Trẻ	
4	Bút dạ	Hộp	1 hộp /1 trẻ	Trẻ	

5	Bút chì màu	Hộp	1 hộp /1 trẻ	Trẻ	
6	Bút sáp màu	Hộp	1 hộp/1 trẻ	Trẻ	
7	Bút chì đen	Cái	1 cái /1 trẻ	Trẻ	
8	Bộ chữ và số	Bộ	1 bộ/1 trẻ	Trẻ	
9	Đất nặn, màu nước	Hộp	1 hộp/1 trẻ	Trẻ	
	- Đất nặn hộp 6 màu	Hộp	1hộp /1 trẻ	Trẻ	
	- Đất sét	Gam	100g/1 trẻ	Trẻ	
	- Đất bột màu	Gam	100g/1 trẻ	Trẻ	
	- Cát màu	Gam	200g/1 trẻ	Trẻ	
	Màu nước	Hộp	1 hộp /1 trẻ	Trẻ	
10	Giấy thủ công	Túi		Trẻ	
	Giấy sơn màu	Túi	1 túi/1 trẻ	Trẻ	
	Giấy sớ các loại màu	Tờ	6 tờ/1 trẻ	Trẻ	
	Giấy dạ các loại màu	Tờ	6 tờ /1 trẻ	Trẻ	
11	Bộ hình phẳng	Bộ	1 bộ /1 trẻ	Trẻ	
12	Phiếu bé ngoan	Tờ	1 tờ /1 trẻ	Trẻ	
II	Đồ dùng, đồ chơi học liệu dùng chung				
1	Mô hình hàm răng	Cái	5 trẻ/1 cái	Trẻ	
2	Cột ném bóng	Cái	15trẻ/1 cái	Trẻ	
3	Bộ dinh dưỡng 1,2,3,4	Bộ	3 trẻ/1bộ	Trẻ	
4	Tháp dinh dưỡng	Tờ	15 trẻ/1 tờ	Trẻ	
5	Búp bê trai	Con	5 trẻ /1con	Trẻ	
6	Búp bê gái	Con	5 trẻ/1 con	Trẻ	
7	Bộ dụng cụ bác sỹ	Bộ	10 trẻ/1 bộ	Trẻ	
8	Bộ ghép hình hoa	Bộ	10 trẻ/1 bộ	Trẻ	
9	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	

10	Bộ xây dựng	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
11	Nam châm thẳng	Hộp	10 trẻ/1 hộp	Trẻ	
12	Kính lúp	Cái	10 trẻ/1 chiếc	Trẻ	
13	Phễu nhựa	Cái	10 trẻ/1 cái	Trẻ	
14	Bút lông cỡ to	túi	3 trẻ/1 túi	Trẻ	
15	Bút lông cỡ nhỏ	túi	3 trẻ/1 túi	Trẻ	
16	Dập ghim	cái	10 trẻ/1 cái	Trẻ	
17	Giấy bìa các loại màu	Gam	10/gam	Trẻ	
18	Kéo to	Cái	15 trẻ/1 cái	Trẻ	
19	Vòng thỉ dục loại to	Cái	10 trẻ/1 cái	Trẻ	
20	Giấy trắng A0	Tờ	3 trẻ/1 tờ	Trẻ	
21	Kẹp sắt các cỡ	Túi	10 trẻ/1 túi	Trẻ	
22	Đồ chơi dụng cụ sửa chữa đồ dùng gia đình	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
23	Nguyên liệu để đan tết	Kg	15 cháu/1 kg	Trẻ	
24	Đồ chơi các phương tiện giao thông	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
III	Tài liệu, sách				
1	Phần mềm tiếng anh	Bộ	30 trẻ/1 bộ	Trẻ	
1	Bộ tranh truyện mẫu giáo 4 - 5 tuổi	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
2	Bộ tranh minh họa thơ mẫu giáo 4 - 5 tuổi	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
3	Tranh hướng dẫn hoạt động tạo hình	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
4	Tranh hướng dẫn hoạt động LQ chữ cái	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
5	Tranh hướng dẫn hoạt động	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	

	làm quen với toán				
6	Vở toán	Quyển	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
7	Vở tạo hình	Quyển	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
8	Vở làm quen chữ cái	Quyển	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
9	Tranh hướng dẫn rèn kỹ năng	Bộ	30 trẻ/1 bộ	Trẻ	
10	Vở dạy trẻ kỹ năng	Quyển	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
IV	Đồ dùng, đồ chơi học liệu và sách tài liệu ngoài danh mục				
1	Súng bắn nến	Cái	30 trẻ/1 cái	Trẻ	
2	Nến	cái	1 cái/1 trẻ	Trẻ	
3	Keo sữa	Lọ	2 trẻ/1 lọ	Trẻ	
4	Que đê lưỡi (que kem) to	Túi	10 trẻ/1 túi	Trẻ	
5	Que đê lưỡi (que kem) nhỏ	Túi	10 trẻ/1 túi	Trẻ	
6	Hồ dán	lọ	1lọ/1 trẻ	Trẻ	
7	Rỗ chữ nhật loại to	Cái	10 trẻ/ 1 rỗ	Trẻ	
8	Rỗ chữ nhật loại nhỏ	Cái	10 trẻ/1 rỗ	Trẻ	
9	Ống hút to	Túi	10 trẻ/1 túi	Trẻ	
10	Sách truyện các loại	Quyển	2 quyển /1 trẻ	Trẻ	
11	Băng gai 2 mặt	Cuộn	30 trẻ /1 cuộn	Trẻ	
12	Băng dính 2 mặt	Cuộn	5 trẻ /1 cuộn	Trẻ	
13	Băng dính trong to	Cuộn	10 trẻ/1 cuộn	Trẻ	
14	Kéo cắt bìa bằng điện pin	Cái	30 cháu /1 cái	Trẻ	
15	Bảng con	Cái	30 cháu/ 1 cái	Trẻ	
V	Đồ chơi tự làm của giáo viên và học sinh				
1	Sách truyện giấy, vải	Quyển		Trẻ	
2	Rối tay, rối dẹt, rối que	Con		Trẻ	
3	Mô hình nhà đồ chơi	Cái		Trẻ	

4	Đồ dung chơi cóc chơi xây dựng	Bộ		Trẻ	
5	Đồ dung trẻ chơi góc kỹ năng	Bộ		Trẻ	
6	Đồ dung đồ chơi góc học tập	Bộ		Trẻ	
7	Các loại tranh ảnh bằng nguyên vật liệu khác nhau	Bộ		Trẻ	
8	Domrimo chữ cái và số	Hộp		Trẻ	
9	Các video về bài thơ câu chuyện theo công nghệ AI	Bộ		Trẻ	
10	Các loại cây hoa, lá bang nguyên vật liệu khác nhau			Trẻ	
11	Các loại đồ dùng, đồ chơi tự làm khác theo bài dạy và chủ đề trong năm học			Trẻ	

**DANH MỤC ĐỒ CHƠI, HỌC LIỆU, TÀI LIỆU SỬ DỤNG
TRẺ 5 -6 TUỔI**

TT	Tên đồ chơi, học liệu, tài liệu, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đối tượng sử dụng	Ghi chú
I	Đồ dùng, đồ chơi học liệu dùng riêng				
1	Kéo thủ công	Cái	1 cái/1 trẻ	Trẻ	
2	Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu	Hộp	1 hộp/1 trẻ		
3	Phấn vẽ	Hộp	1/2 hộp/1 trẻ	Trẻ	
4	Bút dạ	Hộp	1 hộp /1 trẻ	Trẻ	
5	Bút chì màu	Hộp	1 hộp /1 trẻ	Trẻ	

6	Bút sáp màu	Hộp	1 hộp/1 trẻ	Trẻ	
7	Bút chì đen	Cái	1 cái /1 trẻ	Trẻ	
8	Đất nặn, màu nước	Hộp	1 hộp / 1 trẻ	Trẻ	
	- Đất nặn hộp 6 màu	Hộp	1hộp /1 trẻ	Trẻ	
	- Đất sét	Gam	100g/1 trẻ	Trẻ	
	- Đất bột màu	Gam	100g/1 trẻ	Trẻ	
	- Cát màu	Gam	200g/1 trẻ	Trẻ	
	- Màu nước	Hộp	1 hộp /1 trẻ	Trẻ	
9	Giấy thủ công	Túi	1 túi / trẻ	Trẻ	
	Giấy sơn màu	Túi	1 túi/1 trẻ	Trẻ	
	Giấy sớ các loại màu	Tờ	6 tờ/1 trẻ	Trẻ	
	Giấy dạ các loại màu	Tờ	6tờ /1 trẻ	Trẻ	
10	Phiếu bé ngoan	Tờ	1 tờ /1 trẻ	Trẻ	
II	Đồ dùng, đồ chơi học liệu dùng chung				
1	Cân chia vạch	Cái	35 trẻ/1 cái	Trẻ	
2	Phễu nhựa	Cái	10 trẻ/1 cái	Trẻ	
3	Nguyên liệu để đan tết	túi	35 trẻ / 1 túi	Trẻ	
4	Bút lông cỡ to	túi	3 trẻ/1 túi	Trẻ	
5	Bút lông cỡ nhỏ	túi	3 trẻ/1 túi	Trẻ	
6	Dập ghim	cái	10 trẻ/1 cái	Trẻ	

7	Giấy bìa các loại màu	Gam	10/gam	Trẻ	
8	Kéo to	Cái	15 trẻ/1 cái	Trẻ	
9	Giấy trắng A0	Tờ	2 trẻ/1 tờ	Trẻ	
10	Kẹp sắt các cỡ	Túi	10 trẻ/1 túi	Trẻ	
11	Bàn đập lỗ	cái	35 trẻ/1 cái	Trẻ	
12	Bìa cứng các loại	Tờ	3 trẻ/1 tờ	Trẻ	
13	Bộ lắp ráp kỹ thuật	Bộ	2 trẻ /1cái	Trẻ	
14	Lịch của trẻ	Bộ	35 trẻ / 1/cái	Trẻ	
15	Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp	Cái	12 trẻ /1cái	Trẻ	
16	Bể chơi với cát và nước	Bộ	35 trẻ /1 bộ	Trẻ	
17	Lô tô lắp ghép các khái niệm tương phản	Bộ	5 trẻ /1bộ	Trẻ	
18	Bộ lắp ráp xe lửa	Bộ		Trẻ	
19	Bộ sa bàn giao thông	Bộ	35 trẻ / 1bộ	Trẻ	
20	Bộ dinh dưỡng 1	Bộ	35 trẻ/1bộ	Trẻ	
21	Bộ dinh dưỡng 2	Bộ	35 trẻ/ 1bộ	Trẻ	
22	Bộ dinh dưỡng 3	Bộ	35 trẻ/1bộ	Trẻ	
23	Bộ dinh dưỡng 4	Bộ	35 trẻ/1bộ	Trẻ	
24	Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây	Bộ	6 trẻ/ 1bộ	Trẻ	
III	Tài liệu , sách				

1	Phần mềm tiếng anh	Bộ	30 trẻ/1 bộ		
2	Bộ tranh hướng dẫn làm quen với chữ cái tập 1	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
3	Bộ tranh hướng dẫn làm quen với chữ cái tập 2	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
4	Bộ tranh hướng dẫn làm quen với toán.	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
5	Bộ tranh hướng dẫn hoạt động tạo h	Bộ	15 trẻ/1 bộ	Trẻ	
6	Bộ tranh hướng dẫn tô các nét cơ bản và chữ cái	Bộ	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
7	Bộ tranh hướng dẫn kĩ năng sống	Bộ	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
8	Vở làm quen với toán	Quyển	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
9	Vở làm quen tạo hình	Quyển	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
10	Vở làm quen chữ cái tập 1	Quyển	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
11	Vở làm quen CC tập 2	Quyển	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
12	Vở tập tô các nét cơ bản và lqcc	Quyển	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
13	Tranh hướng dẫn rèn kỹ năng	Bộ	30 trẻ/1 bộ	Trẻ	
14	Vở dạy trẻ kỹ năng	Quyển	1 trẻ/1 quyển	Trẻ	
IV	Đồ dùng, đồ chơi học liệu và sách tài liệu ngoài danh mục				
1	Súng bắn nến	Cái	30 trẻ/1 cái	Trẻ	
2	Nến	cái	1 cái/1 trẻ	Trẻ	

3	Keo sữa	Lọ	2 trẻ/1 lọ	Trẻ	
4	Hồ dán	lọ	1lọ/1 trẻ	Trẻ	
5	Hộp nhựa đựng đồ chơi có nắp (nhựa Duy Tân, kích thước 30x21x15	Hộp	10 trẻ/1 hộp	Trẻ	
6	Hộp nhựa đựng đồ chơi có nắp (nhựa Duy Tân, kích thước 38x26x121) 15 lít	Hộp	10 trẻ/1 hộp	Trẻ	
7	Sách truyện các loại	Quyển	2 quyển /1 trẻ	Trẻ	
8	Băng gai 2 mặt	Cuộn	30 trẻ/1 cuộn	Trẻ	
9	Băng dính 2 mặt	Cuộn	5 trẻ /1 cuộn	Trẻ	
10	Băng dính trong to	Cuộn	10 trẻ/1 cuộn	Trẻ	
11	Kéo cắt bìa bằng điện pin	Cái	30 trẻ /1 cái	Trẻ	
V	Đồ chơi tự làm của giáo viên và học sinh				
1	Sách truyện giấy, vải	Quyển		Trẻ	
2	Rối tay, rối dẹt, rối que	Con		Trẻ	
3	Mô hình nhà đồ chơi	Cái		Trẻ	
4	Đồ dung chơi góc chơi xây dựng	Bộ		Trẻ	
5	Đồ dung trẻ chơi góc kỹ năng	Bộ		Trẻ	
6	Đồ dung đồ chơi góc học tập	Bộ		Trẻ	
7	Các loại tranh ảnh bằng nguyên vật liệu khác nhau	Bộ		Trẻ	

8	Domino	Bộ		Trẻ	
9	Các video về bài thơ câu chuyện theo công nghệ AI	Bộ		Trẻ	
10	Các loại cây hoa, lá bằng nguyên vật liệu khác nhau			Trẻ	
11	Các loại đồ dùng, đồ chơi tự làm khác theo bài dạy và chủ đề trong năm học			Trẻ	

IV. Tổ chức thực hiện

Công bố danh mục đồ dùng, đồ chơi học liệu trên cổng thông tin điện tử của xã Bắc Thuy Anh. Trang Wbets của trường theo địa chỉ :mnthuyquynh.thaithuy.edu.vn trên nhóm zalo các nhóm lớp

Cán bộ giáo viên nhà trường có nhiệm vụ tuyên truyền đến phụ huynh học sinh, các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân cùng phối hợp mua sắm, khuyến góp, ủng hộ, XHH đồ dùng đồ chơi, học liệu theo danh mục ở trên để trẻ có đồ dùng, đồ chơi, học liệu sử dụng trong năm học

Ban giám hiệu phân công cán bộ, giáo viên quản lý, khai thác và bảo quản theo quy định.

Giáo viên chủ nhiệm lớp có trách nhiệm sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng mục đích, phát huy hiệu quả trong các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ.

Trường Mầm non Thuy Quỳnh cam kết thực hiện công khai, minh bạch danh mục đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo quy định, bảo đảm an toàn, phù hợp và hiệu quả trong suốt năm học 2025 – 2026

Bắc Thuy Anh, ngày 20 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG
Vũ Thị Phin